

**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA RƯỢU NGK HÀ NỘI**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN RƯỢU VÀ NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI**



**RƯỢU HÀ NỘI®**

**TÀI LIỆU PHỤC VỤ**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN**  
**NĂM 2024**

**Hà Nội, Tháng 4/2024**

# TÀI LIỆU

## PHỤC VỤ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

TT	NỘI DUNG
1	Báo cáo của Ban Giám đốc tổng kết công tác sản xuất kinh doanh năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024
2	Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024
3	Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024
4	Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2023 (tóm tắt)
5	Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024
6	Chế độ lương và thù lao năm 2024: HĐQT, BKS, Thư ký của Công ty cổ phần Rượu và Nước giải khát Hà Nội (quyết toán năm 2023, dự kiến năm 2024)
7	Đơn vị Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024
8	Thông qua Hợp đồng sáp nhập Công ty TNHH MTV Thương mại Rượu Hà Nội vào Công ty cổ phần Rượu và Nước giải khát Hà Nội
9	Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024



Hà Nội, ngày 12 tháng 3 năm 2024

**QUY CHẾ LÀM VIỆC**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN RƯỢU VÀ NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI**

Để tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức và tiến hành Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Rượu và Nước giải khát Hà Nội, đồng thời hướng dẫn cho cổ đông tham gia Đại hội và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền, Ban tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 xin báo cáo ĐHĐCĐ thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội như sau:

**I. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI:**

**1. Nguyên tắc:**

- Tất cả các nội dung chương trình họp Đại hội đồng cổ đông đều phải thông qua bằng cách lấy ý kiến của tất cả cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự bằng Thẻ biểu quyết hoặc bằng Phiếu biểu quyết theo số cổ phần sở hữu hoặc đại diện.

- Mỗi cổ đông được cấp 01 thẻ biểu quyết, 01 phiếu biểu quyết. Trên phiếu biểu quyết ghi rõ họ tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của Cổ đông đó. Phiếu biểu quyết hợp lệ là phiếu theo mẫu in sẵn do Ban Tổ chức Đại hội phát ra, có dấu treo của HALICO, không tẩy xóa, cạo sửa, phải có chữ ký của cổ đông hoặc đại diện. Cổ đông không ghi thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này, đánh dấu "X" bằng bút mực chọn một trong ba ô biểu quyết.

**2. Cách thức biểu quyết:**

- Phương thức biểu quyết thông qua nội dung tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 như sau:

a. Phương thức nộp "Phiếu biểu quyết": mỗi cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông được phát một (01) phiếu biểu quyết trong đó có ba (03) ô ý kiến: Tán thành, không tán thành, không có ý kiến. Cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông đánh dấu "X" vào ô mình chọn. Phương thức này để thông qua các Báo cáo và Tờ trình tại Đại hội.

b. Phương thức giao "Thẻ biểu quyết": Khi tiến hành biểu quyết tại Đại hội, mỗi cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết thì giao thẻ biểu quyết. Phương thức này dùng để thông qua các nội dung khác với nội dung nêu tại điểm a nêu trên.

- Kết quả kiểm phiếu được Ban kiểm phiếu công bố ngay trước khi bế mạc Đại hội.



### **3. Thể lệ biểu quyết:**

3.1. Cứ 01 (một) quyền biểu quyết tương đương với 01 (một) phiếu biểu quyết.

Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 14/3/2024), tổng số cổ phần của Công ty là: 20.000.000 (Hai mươi triệu) cổ phần, tương đương 20.000.000 (Hai mươi triệu) phiếu biểu quyết.

3.2. Các vấn đề cần lấy biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành. Riêng một số trường hợp vấn đề biểu quyết được quy định tại khoản 3 và khoản 5, Điều 40 Điều lệ Công ty thì phải được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành.

### **II. PHÁT BIỂU Ý KIẾN TẠI ĐẠI HỘI:**

**1. Nguyên tắc:** Cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải đăng ký nội dung phát biểu và được sự đồng ý của Chủ tọa.

**2. Cách thức phát biểu:** Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua. Chủ tọa sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông. Trường hợp không đủ thời gian trả lời hết thắc mắc của cổ đông tại Đại hội, Đoàn Chủ tịch sẽ tiếp tục gửi ý kiến trả lời bằng văn bản tới cổ đông trong thời gian sớm nhất.

### **III. TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ TỌA:**

**1.** Điều khiển Đại hội theo nội dung chương trình và các thể lệ, quy chế được Đại hội thông qua. Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số;

**2.** Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy biểu quyết vấn đề nằm trong nội dung chương trình họp của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội;

**3.** Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong suốt quá trình Đại hội.

### **IV. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN THƯ KÝ:**

**1.** Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội.

**2.** Soạn thảo Biên bản họp Đại hội và các Nghị quyết về những vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

### **V. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN KIỂM PHIẾU:**

**1.** Xác định chính xác kết quả biểu quyết của cổ đông về vấn đề xin biểu quyết tại Đại hội;

**2.** Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết cho Ban Thư ký;

**3.** Xem xét và báo cáo Đại hội: Những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết.

### **VI. BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG:**

Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

1022  
CÔNG T  
CỔ PH  
RƯỢ  
NƯỚC GI  
HÀ N  
ĐA TRUNG



Trên đây là toàn bộ quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Rượu và Nước giải khát Hà Nội. Ban tổ chức Đại hội kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua.

**Trân trọng!**

**Nơi nhận:**

ĐHĐCĐTN 2024

  
**TRƯỞNG BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI**



**Phạm Trung Kiên**



Số: 136 /HALICO  
V/v: Báo cáo tổng kết năm 2023  
và xây dựng kế hoạch năm 2024

Hà Nội, ngày 12 tháng 3 năm 2024

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

Ban Giám đốc Công ty CP Rượu và NGK Hà Nội (“HALICO”) xin được báo cáo kết quả thực hiện KHSXKD năm 2023 và kế hoạch SXKD năm 2024 như sau:

### 1. Phần số liệu:

Số liệu các chỉ tiêu chính thực hiện như phụ lục đính kèm công văn này.

### 2. Tổng kết tình hình hoạt động SXKD năm 2023:

Năm 2023, HALICO tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn đã tiếp diễn từ năm trước: Tác động kép của Luật phòng chống tác hại của bia rượu số 44/2019/QH14 ngày 14/6/2019, Nghị định 100/NĐ-CP/2019 ngày 31/12/2019 của Chính phủ qui định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt.

Sau thời gian dịch bệnh, nhu cầu tiêu dùng nội địa suy giảm, người dân tiết giảm chi tiêu, một phần hướng đến các sản phẩm rượu tự nấu, giá thành rẻ. Đồng thời, thị trường du lịch đặc biệt là khách du lịch quốc tế chưa quay trở lại Việt Nam nhiều nên thị trường tiêu thụ rượu nói chung giảm đáng kể so với trước khi có dịch bệnh.

Bên cạnh đó, chi phí nguyên vật liệu, chi phí dịch vụ... tăng cao (trung bình 15%-25% so với năm 2022) đã ảnh hưởng không nhỏ đến sản xuất kinh doanh của Công ty.

Trong điều kiện khó khăn, HALICO đã có nhiều nỗ lực, cố gắng thực hiện các chỉ tiêu năm 2023:

- Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ: 100,9 tỷ đồng đạt 80,1 % kế hoạch năm 2023

- Lợi nhuận trước thuế (lỗ): -9,86 tỷ đồng so với - 13,79 tỷ đồng kế hoạch năm 2023

- Tổng nộp ngân sách Nhà nước: 74,93 tỷ đồng đạt 80,3 % kế hoạch năm 2023

### 3. Kế hoạch SXKD năm 2024:

#### 3.1. Đánh giá chung về thực tế SXKD:

Trong năm 2024, Công ty đang tiếp tục đối mặt với khó khăn và thách thức chính như sau:

- Giá cả nguyên vật liệu đầu vào tiếp tục tăng cao, dự kiến thuế suất thuế tiêu thụ đặc biệt tiếp tục tăng gây ảnh hưởng lớn đến giá thành sản phẩm và lợi nhuận của Công ty.





- Sức tiêu dùng tại thị trường trong nước (thị trường chính của Công ty) sụt giảm mạnh do ảnh hưởng của các đợt đại dịch Covid kéo dài. Bên cạnh đó, do thu nhập giảm nên người tiêu dùng có xu hướng sử dụng nhiều hơn các sản phẩm rẻ tiền.

- Công ty vẫn phải tiếp tục cạnh tranh với các đối thủ là các doanh nghiệp tư nhân, các đơn vị cá nhân sản xuất rượu nhỏ lẻ trốn lậu thuế.

- Chủ trương chung của Nhà nước về hạn chế sản xuất và tiêu thụ đồ uống có cồn dẫn đến tổng nhu cầu tiêu thụ trên toàn quốc tiếp tục giảm.

### **3.2. Một số chỉ tiêu chính của kế hoạch SXKD năm 2024:**

- Tổng doanh thu (bao gồm thuế TTĐB): 186,70 tỷ đồng

- Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ: 113,43 tỷ đồng

- Lợi nhuận trước thuế (lỗ): - 8,50 tỷ đồng

- Tổng nộp ngân sách Nhà nước: 74,67 tỷ đồng

- Lao động bình quân: - CBCNV: 185 người

- Ban Điều hành và Ban KS: 04 người

- Thu nhập (Bao gồm thưởng doanh số của Ban Kinh doanh):

+ Tiền lương CBCNV: 24,15 tỷ đồng

+ Tiền lương Ban Điều hành và Ban Kiểm soát: 1,39 tỷ đồng

+ Khoản chi mang tính chất phúc lợi (Bao gồm cả BĐH): 2,13 tỷ đồng

- Thù lao HĐQT - Ban kiểm soát: 0,282 tỷ đồng.

### **3.3. Kế hoạch thực hiện kế hoạch SXKD năm 2024:**

- Cân đối sản xuất phù hợp với tình hình diễn biến thực tế kinh doanh tiêu thụ và đảm bảo lượng thành phẩm tồn kho tối thiểu.

- Thực hiện các giải pháp chính liên quan đến công tác bán hàng như:

+ Áp dụng các cơ chế khuyến khích, các chính sách triển khai công tác bán hàng hiệu quả, tăng thị phần và doanh thu bán hàng.

+ Rà soát, đánh giá lại mạng lưới nhà phân phối và đội ngũ nhân viên bán hàng.

+ Chăm sóc, phát triển kênh bán hàng siêu thị: từ Công ty bán hàng trực tiếp và các nhà phân phối bán cho kênh siêu thị.

+ Tăng cường kiểm soát việc thực hiện các chính sách bán hàng.

+ Tiếp tục phát triển kênh thương mại điện tử.

+ Khôi phục và tìm kiếm các thị trường xuất khẩu mới, tập trung vào thị trường Châu Á và Châu Âu.

- Đối với phát triển sản phẩm mới: phát triển dòng rượu màu nhẹ độ phục vụ công tác quảng bá và đa dạng hoá sản phẩm.

- Rà soát tiết giảm các chi phí không cần thiết để tập trung nguồn lực cho công tác bán hàng, quảng bá thương hiệu.



- Đẩy mạnh việc gia công sản phẩm đồ uống phục vụ thị trường tiêu thụ.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như Kính gửi,
- Ban GD,
- Lưu Vthư.

**GIÁM ĐỐC**



**Trần Hậu Cường**





**KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024**

(Kèm theo Báo cáo số: 13/6 /HALICO ngày 12/3 /2024)

Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2024	Tỷ lệ TH 2023 so với KH năm	Tỷ lệ KH 2024 so với TH 2023
						%	%
	A	B	1	2	3	4=2/1	5=3/2
1	Doanh thu bán hàng và CCDV (bao gồm thuế TTĐB)	Tỷ đồng	215.36	163.79	186.70	76.1%	114.0%
2	Doanh thu bán hàng và CCDV (không bao gồm thuế TTĐB)	Tỷ đồng	136.05	108.48	121.83	79.7%	112.3%
	<i>Trong đó:</i>						
2.1	Tiêu thụ rượu trong nước	"	123.76	94.12	104.94	76.1%	111.5%
2.2	Rượu mang thương hiệu Halico XK	"	5.41	6.29	5.87	116.3%	93.3%
2.3	Cồn	"	0.35	0.65	0.73	185.7%	112.3%
2.4	Doanh thu khác	"	1.39	1.19	1.10	85.6%	92.4%
2.5	Doanh thu cung cấp dịch vụ		5.13	6.21	9.20	121.1%	148.1%
3	Các khoản giảm trừ doanh thu	Tỷ đồng	10.00	7.58	8.40	75.8%	110.8%
3.1	Hàng bán bị trả lại	"		0.013			
3.2	Chiết khấu TM	"	10.00	7.57	8.40	75.7%	111.0%
4	Doanh thu thuần về bán hàng và CCDV (=2-3)	"	126.05	100.90	113.43	80.0%	112.4%
5	Giá vốn hàng bán	Tỷ đồng	91.55	72.64	76.54	79.3%	105.4%
6	Lợi nhuận gộp về bán hàng và CCDV (=4-5)	Tỷ đồng	34.49	28.26	36.89	81.9%	130.5%
7	Doanh thu hoạt động tài chính		5.47	7.55	5.66	138.0%	74.9%
8	Chi phí tài chính	"	0.05	0.03	0.05	60.0%	166.6%
	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	"	0.05	0.01	0.05	20.0%	500.0%
9	Chi phí bán hàng	Tỷ đồng	33.90	26.02	30.00	76.8%	115.3%
10	Chi phí quản lý DN	Tỷ đồng	19.81	19.85	22.00	100.2%	110.8%
11	Lợi nhuận thuần từ hoạt động SXKD (=6+7-8-9-10)	Tỷ đồng	-13.79	-10.09	-9.50	73.1%	94.2%
12	Thu nhập khác	Tỷ đồng		0.30	1.00		333.3%
13	Chi phí khác	"		0.06			
14	Lợi nhuận khác	Tỷ đồng	0.00	0.23	1.00		434.7%
15	Lợi nhuận trước thuế (=11+14)	"	-13.79	-9.86	-8.50	71.5%	86.2%
16	Tổng nộp ngân sách	Tỷ đồng	93.34	74.93	74.67	80.3%	99.7%
17	Quỹ lương	Tỷ đồng	27.09	20.39	25.54	75.3%	125.2%
17.1	- Tiền lương CBCNV	"	25.82	19.40	24.15	75.1%	124.5%
17.2	- Tiền lương BĐH & BKS (không bao gồm thù lao HĐQT và BKS)	"	1.27	0.99	1.39	77.9%	140.4%
18	Các khoản chi mang tính phúc lợi (đã bao gồm Ban Điều hành)	"	1.87	1.68	2.13	90.0%	126.7%
19	Lao động bình quân	Người	208	177	189	85.1%	106.8%
19.1	- CBCNV	"	204	173	185	84.8%	106.9%
	<i>Trong đó</i>						
	- Gián tiếp		26	26	26	100.0%	100.0%
	- Nhà máy+kho		63	58	54	92.1%	93.1%
	- Khối Kinh doanh+ chi nhánh		115	89	105	77.4%	118.0%
19.2	- BĐH & BKS	"	4	4	4	100.0%	100.0%
20	Thu nhập bình quân CBCNV/tháng	Tr/Ng/Th	11.27	10.26	11.79	91.0%	114.9%



Hà Nội, ngày 12 tháng 3 năm 2024

Số: 05 /BC - HĐQT

## **BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

**Kính gửi:** ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

*Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty hiện hành,*

*Căn cứ Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty cổ phần Rượu và Nước giải khát Hà Nội;*

*Căn cứ Nghị quyết số: 03 /NQ-HALICO-HĐQT ngày 23/2024 của Hội đồng quản trị Công ty,*

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Rượu và Nước giải khát Hà Nội báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 về kết quả sản xuất kinh doanh và hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2023, định hướng hoạt động năm 2024 như sau:

### **I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023:**

#### **1. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY:**

##### **1.1. Kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023:**

###### **a. Kết quả sản xuất kinh doanh:**

- Các yếu tố tác động đến kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2023:

+ HALICO đối mặt với sự cạnh tranh khốc liệt từ các hãng rượu khác và đặc biệt là đối mặt với tình trạng trốn lậu thuế, hàng nhái của các cơ sở tư nhân tạo ra sự cạnh tranh không lành mạnh, công bằng.

+ Từ ngày 15/7/2018, Nghị định 81/2018/NĐ-CP quy định chi tiết về Luật Thương mại bắt đầu có hiệu lực làm cho tình hình kinh doanh rượu ngày càng khó khăn hơn. Việc cấm khuyến mại theo Nghị định này càng làm cho các công ty sản xuất rượu an toàn như Halico khó khăn vì rượu thủ công không an toàn lại không chịu áp lực của Nghị định này.

+ Từ ngày 01/01/2020, Nghị định 100/2019/NĐ-CP bắt đầu có hiệu lực quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực giao thông khi có nồng độ cồn trong cơ thể đã ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

+ Sau 03 năm dịch bệnh, nhu cầu tiêu dùng nội địa giảm, người dân tiết giảm chi tiêu, một phần hướng đến các sản phẩm rượu tự nấu, giá thành rẻ. Đồng thời, thị trường du lịch đặc biệt là khách du lịch quốc tế chưa quay trở lại Việt Nam nhiều nên thị trường



tiêu thụ rượu nói chung giảm đáng kể so với trước khi có dịch bệnh.

+ Chi phí nguyên vật liệu, chi phí dịch vụ... tăng cao (trung bình 15%-25% so với năm 2022) đã ảnh hưởng không nhỏ đến sản xuất kinh doanh của Công ty.

+ Các chương trình bán hàng triển khai chưa đạt được hiệu quả tốt, đặc biệt với mức chi phí bán hàng hạn chế.

+ Nhu cầu sản xuất ở mức thấp so với năng lực sản xuất của Nhà máy dẫn tới không giảm được giá thành sản xuất.

+ Chưa khai thác được thế mạnh trong việc hợp tác với đối tác Diageo (trong việc gia công sản phẩm và trong việc sử dụng chung kênh phân phối của Diageo tại Việt Nam).

- Số liệu kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty như sau:

Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện Năm 2022	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện Năm 2023	Tỷ lệ TH 2023 so với KH năm	Tỷ lệ TH 2023 so với TH 2022
						%	%
	<i>A</i>	<i>B</i>	<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4=3/2</i>	<i>5=3/1</i>
1	Doanh thu bán hàng và CCDV (bao gồm thuế TTDB)	Tỷ đồng	185,49	215,36	163,79	76,1%	88,30%
2	Doanh thu bán hàng và CCDV (không bao gồm thuế TTĐB)	Tỷ đồng	122,99	136,05	108,48	79,7%	88,20%
	<i>Trong đó:</i>						
2.1	Tiêu thụ rượu trong nước	"	105,52	123,76	94,12	76,1%	89,20%
2.2	Rượu mang thương hiệu Halico xuất khẩu	"	9,41	5,41	6,29	116,3%	66,89%
	Cồn	"	1,32	0,35	0,65	183,9%	49,21%
2.3	Doanh thu khác	"	1,62	1,39	1,19	85,9%	73,83%
2.4	Doanh thu cung cấp DV		5,13	5,13	6,21	121,1%	121,11%
3	Các khoản giảm trừ doanh thu	Tỷ đồng	8,67	10,00	7,58	75,8%	87,40%
3.1	Hàng bán bị trả lại	"	-	-	0,01		
3.2	Chiết khấu TM	"	8,67	10,00	7,56	75,6%	87,25%

<b>4</b>	<b>Doanh thu thuần về bán hàng và CCDV (=2-3)</b>	"	<b>114,33</b>	<b>126,05</b>	<b>100,90</b>	<b>80,1%</b>	<b>88,26%</b>
<b>5</b>	<b>Giá vốn hàng bán</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>83,29</b>	<b>91,55</b>	<b>72,64</b>	<b>79,3%</b>	<b>87,21%</b>
	<i>Trong đó</i>						
	Giá vốn rượu Halico	"	61,58	73,86	54,71	74,1%	88,84%
	Giá vốn Cồn	"	0,76	0,23	0,46	197,3%	61,23%
	Chi phí sản xuất chung cố định ghi nhận vào giá vốn hàng bán	"	20,52	17,09	17,05	99,7%	83,06%
	Giá vốn khác	"	0,42	0,36	0,42	116,7%	99,01%
<b>6</b>	<b>Lợi nhuận gộp về bán hàng và CCDV (=4-5)</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>31,04</b>	<b>34,49</b>	<b>28,26</b>	<b>81,9%</b>	<b>91,05%</b>
<b>7</b>	<b>Doanh thu hoạt động tài chính</b>		<b>5,94</b>	<b>5,47</b>	<b>7,55</b>	<b>138%</b>	<b>126,98%</b>
<b>8</b>	<b>Chi phí tài chính</b>	"	<b>0,01</b>	<b>0,05</b>	<b>0,03</b>		
	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	"	0,00	0,05	0,01	16,4%	235,22%
<b>9</b>	<b>Chi phí bán hàng</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>28,71</b>	<b>33,90</b>	<b>26,02</b>	<b>76,8%</b>	<b>90,62%</b>
<b>10</b>	<b>Chi phí quản lý DN</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>20,72</b>	<b>19,81</b>	<b>19,85</b>	<b>100,2%</b>	<b>95,84%</b>
<b>11</b>	<b>Lợi nhuận thuần từ hoạt động SXKD (=6+7-8-9-10)</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>-12,45</b>	<b>-13,79</b>	<b>-10,09</b>	<b>73,1%</b>	<b>81,01%</b>
12	Thu nhập khác	Tỷ đồng	0,80		0,30		37,16%
13	Chi phí khác	"	1,55		0,06		4,18%
<b>14</b>	<b>Lợi nhuận khác</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>-0,75</b>	<b>0,00</b>	<b>0,23</b>		<b>-31,02%</b>
<b>15</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế (=11+14)</b>	"	<b>-13,20</b>	<b>-13,79</b>	<b>-9,86</b>	<b>71,5%</b>	<b>74,66%</b>
<b>16</b>	<b>Sản lượng sản xuất</b>	<b>1000 lít</b>					
16.1	Cồn	"	925	1.000	976	97,6%	105,51%
16.2	Rượu mang thương hiệu Halico	"	2.331	2.417	2.502	103,5%	107,35%
<b>17</b>	<b>Sản lượng tiêu thụ chủ yếu</b>	<b>1000 lít</b>	<b>2.300</b>	<b>2.601</b>	<b>1.896</b>	<b>72,9%</b>	<b>82,46%</b>
17.1	Rượu mang thương hiệu Halico tiêu thụ trong nước	"	2.179	2.508	1.826	72,8%	83,80%
17.2	Rượu mang thương hiệu Halico xuất khẩu	"	121	93	70	75,6%	58,36%
17.3	Cồn		27	6	14	213,8%	49,92%
<b>18</b>	<b>Tổng nộp ngân sách</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>80,69</b>	<b>93,34</b>	<b>74,93</b>	<b>80,3%</b>	<b>92,87%</b>



<b>19</b>	<b>Quỹ lương và hỗ trợ doanh số BH</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>20,67</b>	<b>27,09</b>	<b>20,39</b>	<b>75,3%</b>	<b>98,64%</b>
19.1	- Tiền lương CBCNV và hỗ trợ doanh số BH	"	19,68	25,82	19,40	75,1%	98,57%
19.2	- Tiền lương BDH & BKS	"	0,99	1,27	0,99	78,1%	99,67%
<b>20</b>	<b>Các khoản chi mang tính phúc lợi</b>	"	<b>1,72</b>	<b>1,87</b>	<b>1,68</b>	<b>90,0%</b>	<b>97,71%</b>
<b>21</b>	<b>Lao động bình quân</b>	<b>Người</b>	<b>206</b>	<b>208</b>	<b>177</b>	<b>85,1%</b>	<b>86,13%</b>
21.1	- CBCNV	"	202	204	173	84,8%	85,86%
	<i>Trong đó:</i>						
	- <i>Gián tiếp</i>		27	26	26	100,0%	96,59%
	- <i>Nhà máy+kho</i>		69	63	58	92,1%	84,36%
	- <i>Khối Kinh Doanh+Chi nhánh</i>		106	115	89	77,4%	84,09%
21.2	- BDH & BKS	"	4	4	4	100,0%	100,00%
<b>21</b>	<b>Thu nhập bình quân CBCNV/tháng</b>	<b>Tr/Ng/Th</b>	<b>10,19</b>	<b>11,27</b>	<b>10,26</b>	<b>91,04%</b>	<b>100,68%</b>

#### **b. Về hoạt động đầu tư:**

Hiện tại, HALICO không triển khai dự án đầu tư nào.

#### **c. Công tác tổ chức, bộ máy:**

Công ty vẫn đang tiếp tục tiến hành các thủ tục sáp nhập Công ty TNHH MTV Thương mại Rượu Hà Nội vào Công ty mẹ.

#### **d. Nhân sự Ban Điều hành:**

Năm 2023, thực hiện Nghị quyết HĐQT, Công ty đã hoàn thành việc:

+ Bổ nhiệm có thời hạn Ông Đỗ Thành Luân, Trưởng Ban Tài chính Kế toán kiêm Phụ trách Kế toán Công ty, giữ chức vụ Kế toán trưởng Công ty cổ phần Rượu và Nước giải khát Hà Nội, kể từ ngày 18 tháng 7 năm 2023.

+ Bổ nhiệm lại có thời hạn Ông Trần Hậu Cường giữ chức vụ Giám đốc Công ty cổ phần Rượu và Nước giải khát Hà Nội kể từ ngày 16 tháng 8 năm 2023.

#### **1.2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc:**

Trên cơ sở Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên, các Nghị quyết, quyết định và chủ trương của HĐQT, Ban Giám đốc Công ty tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao, bám sát kế hoạch, nhiệm vụ, giải pháp được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông và cuộc họp HĐQT để chỉ đạo, điều hành công việc, báo cáo kết quả thực hiện và xin ý kiến những vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT.

Ban Giám đốc tổ chức họp để triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh và thực



hiện nhiệm vụ HĐQT giao.

## **2. CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023:**

- Trong quá trình hoạt động năm 2023, Hội đồng quản trị luôn tuân thủ nguyên tắc tập thể lãnh đạo, các thành viên Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm trước cổ đông, trước pháp luật theo đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ Công ty và Quy chế quản lý nội bộ Công ty quy định.

- Hội đồng quản trị luôn tôn trọng mối quan hệ với Ban Giám đốc, đội ngũ cán bộ chủ chốt, quản lý của HALICO, với các tổ chức chính trị, đoàn thể và cổ đông. Đồng thời, luôn tạo điều kiện trong phạm vi cho phép để mọi hoạt động hướng đến kết quả tốt cho Công ty.

- Hội đồng quản trị đã làm tốt nghĩa vụ báo cáo và công bố thông tin, thực hiện quản trị Công ty theo quy định của pháp luật, bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của Công ty, cổ đông và xã hội.

### **2.1. Các cuộc họp và Nghị quyết Hội đồng quản trị năm 2023:**

- Hội đồng quản trị đã tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 vào ngày 21/4/2023:

+ Thông qua Báo cáo số: 265/HALICO ngày 17/4/2023 của Ban Giám đốc tổng kết công tác sản xuất kinh doanh năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023.

+ Thông qua Báo cáo số: 12/BC-HĐQT ngày 17/4/2023 của Hội đồng quản trị Công ty đánh giá kết quả hoạt động năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023.

+ Thông qua Báo cáo số: 209/BKS-BC ngày 27/3/2023 của Ban Kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023.

+ Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022 theo nội dung Tờ trình số: 05/TTr-HĐQT ngày 24/3/2023 của Hội đồng quản trị Công ty.

+ Thông qua các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023 theo nội dung Tờ trình số 13/TTr-HĐQT ngày 17/4/2023 của Hội đồng quản trị Công ty, cụ thể như sau:

- Tổng doanh thu (bao gồm thuế TTĐB): 215,36 tỷ đồng
- Doanh thu thuần về hàng hoá và cung cấp dịch vụ: 126,05 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế (lỗ): - 13,79 tỷ đồng.
- Tổng nộp ngân sách Nhà nước: 93,34 tỷ đồng.
- Lao động bình quân: CBCNV: 204 người, Ban Điều hành và Ban Kiểm soát: 04 người
- Thu nhập (Bao gồm thưởng doanh số của Ban Kinh doanh):
  - ◆ Tiền lương CBCNV: 25,82 tỷ đồng
  - ◆ Tiền lương Ban Điều hành và Ban Kiểm soát: 1,27 tỷ đồng
  - ◆ Khoản chi mang tính chất phúc lợi (Bao gồm cả BDH): 1,87 tỷ đồng
  - ◆ Thù lao HĐQT - Ban kiểm soát: 0,282 tỷ đồng.

+ Thông qua chế độ lương và thù lao năm 2023: HĐQT, BKS, Thư ký của Công ty cổ phần Rượu và Nước giải khát Hà Nội (quyết toán năm 2022, dự kiến năm 2023)



theo nội dung Tờ trình số: 14/TTr-HALICO ngày 17/3/2023 của Hội đồng quản trị Công ty.

+ Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán có uy tín trong danh sách các tổ chức kiểm toán được chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước để kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty cổ phần Rượu và Nước giải khát Hà Nội năm 2023 theo nội dung Tờ trình số 210/BKS-TTr ngày 27/3/2023 của Ban Kiểm soát.

+ Thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2021 – 2026 theo nội dung Tờ trình số 15/TTr-HĐQT ngày 17/4/2023 của Hội đồng quản trị Công ty, cụ thể như sau:

- Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2021-2026 đối với Ông Jos Duursema và Ông Đinh Lê Anh.
- Thông qua việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty: Số lượng thành viên Hội đồng quản trị: 02 thành viên.
- Thông qua nhân sự tham gia thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2021 – 2026: Ông Murugavel Shanmugam (Vel) và Ông Phan Minh Sơn.

- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, HĐQT đã tiến hành các cuộc họp để triển khai các hoạt động của HĐQT, theo Điều lệ của Công ty, tuân thủ Luật Doanh nghiệp và các luật hiện hành, các quy định của Nhà nước.

Trong năm 2023, Hội đồng quản trị Công ty đã tiến hành 6 phiên họp thường kỳ và bất thường (thông qua việc xin ý kiến bằng văn bản) để quyết định một số vấn đề cấp bách, các công việc đột xuất.

- Các cuộc họp của HĐQT tập trung vào các vấn đề về chủ trương, định hướng phát triển và thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh; các quyết định đối với công tác tổ chức, cán bộ trong Công ty; quyết định và chuẩn bị cho Đại hội đồng cổ đông thường niên; triển khai chấp hành các quyết định, định hướng của Tổng Công ty cổ phần Bia Rượu NGK Hà Nội. Các vấn đề đưa ra cuộc họp đều được các thành viên Hội đồng quản trị thảo luận và thống nhất nội dung. Các cuộc họp HĐQT được tổ chức và tiến hành theo đúng Điều lệ Công ty. Nghị quyết của HĐQT được triển khai thực hiện nghiêm túc, đầy đủ tại Công ty.

- Về công tác cán bộ: Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban Điều hành hoàn tất việc thực hiện bổ nhiệm cán bộ quản lý cấp cao cho phù hợp với tình hình thực tế của Công ty.

- Về văn bản quản lý: Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban Điều hành tiếp tục rà soát các quy chế, quy định quản lý nội bộ của Công ty cho phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

- Các công việc khác thuộc thẩm quyền của HĐQT theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.



## **2.2. Kết quả giám sát và hỗ trợ của Hội đồng quản trị đối với Ban Điều hành:**

- Hội đồng quản trị thực hiện tốt chức năng giám sát, luôn sâu sát các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; hỗ trợ Ban Điều hành thực hiện chức năng quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Hội đồng quản trị giám sát hoạt động quản lý, chỉ đạo sản xuất kinh doanh và tổ chức thực hiện các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và HĐQT, thông qua hoạt động chỉ đạo và báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh hàng tháng, quý, năm của Ban Giám đốc Công ty.

- Các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và HĐQT được triển khai hiệu quả, kịp thời thông tin báo cáo và điều chỉnh quá trình thực hiện, phù hợp với tình hình thực tế của Công ty và yêu cầu của HĐQT.

## **II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI BAN ĐIỀU HÀNH VÀ CÁC CÁN BỘ QUẢN LÝ:**

- Ban Giám đốc Công ty thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được phân công.

- Ban Giám đốc tổ chức thực hiện các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết HĐQT, điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh, quản lý Công ty từng bước đạt hiệu quả.

- Ban Giám đốc thực hiện báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao và xin ý kiến của HĐQT, đảm bảo công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành các hoạt động của Công ty theo quy định của pháp luật, chính sách của Nhà nước và Điều lệ của Công ty.

- Các cán bộ quản lý của Công ty thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm thuộc lĩnh vực được phân công và theo Điều lệ của Công ty, có ý thức trách nhiệm, gương mẫu trong công tác; tham mưu cho Ban Giám đốc về lĩnh vực được phân công, hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- Đội ngũ cán bộ chủ chốt của Công ty thực hiện nhiệm vụ được phân công trên tinh thần hỗ trợ lẫn nhau trong công việc, xây dựng tập thể thống nhất để thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty.

## **III. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2024:**

Năm 2024, các doanh nghiệp trong nước tiếp tục gặp nhiều khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh, đặc biệt là doanh nghiệp sản xuất rượu do:

- Ảnh hưởng của Luật Phòng, chống tác hại của rượu bia số 44/2019/QH14 ngày 14/6/2019 và Nghị định số 100/NĐ-CP/2019 ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2020.

- Nhà nước tiếp tục kiểm soát chặt chẽ, hạn chế tiêu thụ rượu bia, dự kiến tiếp tục tăng thuế suất thuế tiêu thụ đặc biệt lên 75%.



Do vậy, Hội đồng quản trị và Ban Điều hành Công ty cần tập trung trí tuệ, tăng cường công tác quản lý, điều hành, xây dựng các biện pháp chỉ đạo kịp thời, thực hiện tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2024.

### **1. Công tác quản trị:**

- Hội đồng quản trị nâng cao chất lượng công tác quản trị doanh nghiệp, thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của Ban Giám đốc, cán bộ quản lý, đảm bảo chấp hành nghiêm pháp luật và Điều lệ Công ty; xây dựng, hoàn thiện hệ thống quy chế, quy định quản trị Công ty; triển khai, thực hiện tốt các nhiệm vụ của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết HĐQT, đảm bảo sản lượng rượu tiêu thụ, tổng doanh thu, nộp ngân sách Nhà nước, việc làm và đời sống của người lao động.

- Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành Công ty nâng cao năng lực quản trị, quản lý, chỉ đạo, điều hành Công ty; kiểm tra, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ của các thành viên.

### **2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024, với các chỉ tiêu chính:**

- Tổng doanh thu (bao gồm thuế TTĐB): 186,70 tỷ đồng
- Doanh thu thuần về hàng hoá và cung cấp dịch vụ: 113,43 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế (lỗ): - 8,50 tỷ đồng.
- Tổng nộp ngân sách Nhà nước: 74,67 tỷ đồng.
- Lao động bình quân: + CBCNV: 185 người  
+ Ban Điều hành và Ban Kiểm soát: 04 người
- Thu nhập (Bao gồm thưởng doanh số của Ban Kinh doanh):
  - + Tiền lương CBCNV: 24,15 tỷ đồng
  - + Tiền lương Ban Điều hành và Ban Kiểm soát: 1,40 tỷ đồng
  - + Khoản chi mang tính chất phúc lợi (Bao gồm cả BDH): 2,13 tỷ đồng
- Thù lao HĐQT - Ban kiểm soát: 0,282 tỷ đồng.

### **3. Về nhân sự:**

- Tiếp tục nâng cao năng lực quản lý, điều hành, ý thức trách nhiệm của cán bộ trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Tiếp tục rà soát, định biên lại lao động để đảm bảo tiết giảm chi phí, nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD của doanh nghiệp.

- Áp dụng quy chế khoán lương, chi trả lương theo các khối.

- Thực hiện công tác tự đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ, công nhân viên trong Công ty. Xây dựng đội ngũ cán bộ Công ty có trình độ, năng lực quản lý, chỉ đạo, điều hành, có kinh nghiệm và am hiểu quá trình sản xuất, đảm bảo đáp ứng yêu cầu phát triển của Công ty trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

## KẾT LUẬN

Trong năm 2023, mặc dù gặp nhiều khó khăn, thách thức nhưng HĐQT đã xây dựng chủ trương, định hướng và biện pháp đúng đắn, giám sát việc thực hiện một cách sát sao, chỉ đạo kịp thời, Công ty đã cố gắng hoàn thành các mục tiêu nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết HĐQT đề ra, đảm bảo thu nhập của người lao động.

Trong năm 2024, sự cạnh tranh của các hãng rượu trong và ngoài nước còn gay gắt, đòi hỏi HĐQT và Ban Điều hành Công ty tăng cường khối đoàn kết thống nhất nội bộ, phát huy sức mạnh và năng lực của đội ngũ cán bộ, công nhân viên trong Công ty, tiếp tục xây dựng những chủ trương, định hướng đúng đắn, kịp thời, bám sát mục tiêu Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, chỉ đạo, điều hành Công ty thực hiện, hoàn thành tốt nhiệm vụ đề ra.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình và xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 về Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2023 và phương hướng hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024.

Trân trọng cảm ơn./.

### Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024,
- HĐQT, BKS Công ty;
- Lưu Văn thư, Thư ký.

  
**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**Chủ tịch**  
  
  
**Phạm Trung Kiên**



TỔNG C.TY CP BIA RƯỢU GIẢI KHÁT HÀ NỘI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
CÔNG TY CP RƯỢU VÀ NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:

147

Hà Nội, ngày 19 tháng 3 năm 2024

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2023**  
**(Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024)**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Rượu và Nước giải khát Hà Nội;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty;

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Rượu và Nước giải khát Hà Nội báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty trong năm 2023 như sau:

**I/ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2023**

**1/ Về nhân sự Ban kiểm soát:**

- Bà Phạm Thị Lan Anh – Trưởng Ban
- Ông Trần Đức Giang – Kiểm soát viên
- Ông Hà Triệu Cường – Kiểm soát viên

**2/ Về hoạt động của Ban kiểm soát:**

Ban kiểm soát đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ của mình theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, cụ thể:

- Đánh giá, đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
- Thực hiện giám sát, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Thẩm định Báo cáo tài chính bán niên, Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty.
- Tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị và các cuộc họp trong lịch làm việc của Ban điều hành khi cần thiết.
- Thực hiện chế độ trao đổi thường xuyên trong Ban kiểm soát; tiến hành họp Ban kiểm soát theo quy định.

**II/ KẾT QUẢ GIÁM SÁT TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY NĂM 2023**

1/ Số liệu trên Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán:

Dvt: Đồng

Stt	Chỉ tiêu	Báo cáo tài chính năm 2023
	<b>Bảng cân đối kế toán</b>	
	<b>Tổng tài sản</b>	<b>375.919.679.564</b>
<b>A</b>	<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>258.593.901.625</b>
I	Tiền các khoản tương đương tiền	10.671.503.480
II	Đầu tư tài chính ngắn hạn	96.780.000.000
III	Các khoản phải thu ngắn hạn	15.814.563.994
IV	Hàng tồn kho	98.511.928.016
V	Tài sản ngắn hạn khác	36.815.906.135
<b>B</b>	<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>117.325.777.939</b>
I	Tài sản cố định	88.108.961.322
	Trong đó: TSCĐ Vô hình:	13.003.200.000
II	Tài sản dài hạn khác	29.216.816.617
	<b>Tổng nguồn vốn</b>	<b>375.919.679.564</b>
<b>A</b>	<b>Nợ phải trả</b>	<b>20.118.050.724</b>
I	Nợ ngắn hạn	20.118.050.724
II	Nợ dài hạn	0
<b>B</b>	<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>355.801.628.840</b>
I	Vốn chủ sở hữu	355.801.628.840
II	Nguồn kinh phí và quỹ khác	0
	<b>Kết quả kinh doanh</b>	
<b>1</b>	<b>Doanh thu thuần bán hàng &amp; CCDV</b>	<b>100.900.369.663</b>
2	Giá vốn hàng bán	72.636.604.906
<b>3</b>	<b>Lợi nhuận gộp</b>	<b>28.263.764.757</b>
4	Doanh thu hoạt động tài chính	7.548.701.445
5	Chi phí tài chính	26.752.362
6	Chi phí bán hàng	26.018.834.091
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	19.854.260.418
<b>8</b>	<b>Lợi nhuận thuần từ HĐKD</b>	<b>-10.087.380.669</b>
9	Thu nhập khác	296.547.496
10	Chi phí khác	64.577.930
<b>11</b>	<b>Lợi nhuận/lỗ khác</b>	<b>-9.855.411.103</b>
<b>12</b>	<b>Tổng lãi/lỗ KT trước thuế</b>	<b>-9.855.411.103</b>
<b>13</b>	<b>Lãi/lỗ sau thuế</b>	<b>-9.855.411.103</b>



Kết quả kinh doanh và một số chỉ tiêu đánh giá tình hình tài chính của Công ty:

- Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ đạt 100,9 tỷ đồng bằng 80 % kế hoạch năm, bằng 88,2% so với cùng kỳ năm 2022.
- Tổng lỗ trước thuế và sau thuế đạt (9,85) tỷ đồng, bằng 71,4% kế hoạch năm, bằng 74,6% so với cùng kỳ năm 2022.
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu đạt – 2,7%
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản đạt – 2,6 %
- Tỷ suất lợi nhuận thuần/ Doanh thu đạt – 9,9%
- Hệ số bảo toàn vốn: 0.9 lần
- Hệ số Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu: 0,05 lần
- Hệ số khả năng thanh toán (Tổng tài sản/ nợ phải trả): 18,6 lần
- Thu nhập/ cổ phần đạt – 492 đồng

Các chỉ tiêu trên cho thấy tình hình tài chính của Công ty tiếp tục giảm sút, khả năng sinh lời chưa được đảm bảo, vốn tại Công ty chưa được bảo toàn. Tuy nhiên, hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu và khả năng thanh toán đều đảm bảo.

2/ Ý kiến của Ban kiểm soát:

- Ban kiểm soát ghi nhận Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty đã được kiểm toán và công bố theo quy định hiện hành.
- Ban kiểm soát kiến nghị Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị xem xét việc điều chỉnh hồi tố số thuế tiêu thụ đặc biệt liên quan đến việc xác định giá tính thuế tiêu thụ đặc biệt đối với trường hợp giảm trừ chiết khấu thương mại, cụ thể Công ty đã kê khai điều chỉnh giảm số thuế tiêu thụ đặc biệt phải nộp tương ứng tính trên phần tiền chiết khấu cho khách hàng trong giai đoạn từ năm 2018 đến năm 2022.
- Kiến nghị Ban giám đốc, bộ phận kế toán tài chính thận trọng rà soát các quy định liên quan đến việc xác định giá tính thuế tiêu thụ đặc biệt đối với trường hợp giảm trừ chiết khấu thương mại; tiếp tục làm việc với các cơ quản lý của Nhà nước để có hướng dẫn cụ thể, chính xác, đảm bảo lợi ích của Công ty và tuân thủ đúng các quy định hiện hành.

### III/ KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ. GIÁM ĐỐC.

1/ Về nhân sự Hội đồng quản trị Công ty:

- Ông Phạm Trung Kiên – Chủ tịch.
- Ông Trần Hậu Cường – Thành viên.
- Ông Nguyễn Anh Thi – Thành viên
- Ông Murugavel Shanmugam – Thành viên (bổ nhiệm ngày 21/4/2023)
- Ông Phan Minh Sơn – Thành viên (bổ nhiệm ngày 21/4/2023)
- Ông Jos Duursema – Thành viên (miễn nhiệm ngày 21/4/2023)
- Ông Đinh Lê Anh - Thành viên (miễn nhiệm ngày 21/4/2023)

2/ Về nhân sự Ban Giám đốc Công ty:

- Ông Trần Hậu Cường - Giám đốc.
- Ông Tống Nguyên Long – Phó Giám đốc



**3/ Về hoạt động của Hội đồng quản trị và Giám đốc:**

- Hội đồng quản trị và Giám đốc thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình theo Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định khác của pháp luật, thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty.
- Hội đồng quản trị tổ chức các cuộc họp định kỳ, tiến hành lấy ý kiến bằng văn bản để có quyết định thống nhất trong các thành viên và kịp thời chỉ đạo các vấn đề phát sinh.
- Hội đồng quản trị và Giám đốc đã tích cực thực hiện những giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

**IV/ ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN ĐIỀU HÀNH VÀ CỔ ĐÔNG**

- Ban kiểm soát được Hội đồng quản trị và Giám đốc tạo điều kiện để thực hiện nhiệm vụ.
- Ban kiểm soát tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị và các cuộc họp trong lịch làm việc của Ban điều hành khi cần thiết. Ban kiểm soát đã trao đổi cùng Hội đồng quản trị và Giám đốc về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nhằm đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và đảm bảo lợi ích của Công ty.
- Hiện nay tổng số cổ phần đang lưu hành của Công ty là 20.000.000 cổ phần. Cơ cấu cổ đông của HALICO như sau:

Cổ đông	Tổng số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ/Vốn điều lệ
Cổ đông HABECO	10.858.041	54,29%
Cổ đông DIAGEO	9.113.513	45,57%
Cổ đông khác	28.446	0,14%
Tổng cộng	20.000.000	100%

**V/ MỘT SỐ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT CỦA BAN KIỂM SOÁT:**

- 1/ Xây dựng quy chế quản lý dòng tiền, đánh giá phân loại ngân hàng tránh rủi ro đối với các khoản tiền gửi; rà soát các quy chế: tài chính, chi tiêu nội bộ, tiền lương, mua hàng, bán hàng trình Hội đồng quản trị phê duyệt.
- 2/ Rà soát công tác quản lý và sử dụng đất đai đảm bảo hiệu quả và đúng quy định.
- 3/ Xem xét mô hình tổ chức với các bộ phận được chuyên môn hóa sâu theo chức năng và phương án chi trả thu nhập cho người lao động theo vị trí công việc.
- 4/ Rà soát công tác xây dựng kế hoạch, tổ chức sản xuất và điều độ sản xuất để tiết kiệm chi phí trong sản xuất, tối ưu hóa hàng tồn kho.
- 5/ Rà soát công tác quản lý tài sản, ban hành quy định về kiểm kê, đánh giá và xử lý đối với hàng tồn kho; xây dựng phương án xử lý hàng tồn kho nhiều năm, kém chất lượng, không có kế hoạch sử dụng và đã trích lập dự phòng.
- 6/ Xem xét phương án giải quyết đối với các khoản nợ xấu.
- 7/ Rà soát công tác sáp nhập Công ty TNHH MTV thương mại Rượu Hà Nội theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

**VI/ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2024**

Ban kiểm soát thực hiện chức năng nhiệm vụ được quy định trong Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty, cụ thể:



1/ Giám sát Hội đồng quản trị, Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty, việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

2/ Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính

3/ Thẩm định tính hợp pháp, đầy đủ và trung thực của báo cáo tài chính hàng năm và 6 tháng của Công ty.

4/ Chi phí thuê tư vấn độc lập (khi cần thiết): 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng) để thực hiện các nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo quy định của Luật doanh nghiệp vì nguồn lực của Ban kiểm soát phân tán không đáp ứng được công tác kiểm soát.

Báo cáo này đã được tất cả các kiểm soát viên nhất trí thông qua, kính trình Đại hội đồng cổ đông.

Ban kiểm soát xin chân thành cảm ơn sự tin tưởng và ủng hộ của Quý vị Cổ đông; sự phối hợp, tạo điều kiện của Hội đồng quản trị, Ban điều hành, các phòng chức năng để Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ được giao.

Ban kiểm soát xin kính chúc sức khỏe đến các Quý vị đại biểu và Quý cổ đông tham dự đại hội.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Phạm Thị Lan Anh**

**Nơi nhận:**  
- ĐHCĐTN 2024;  
- HĐQT. BKS;  
- Lưu văn thư.





Hà Nội, ngày 12 tháng 3 năm 2024

Số: 06 /TTr - HĐQT

## TỜ TRÌNH

**V/v Phê duyệt Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2023**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020,

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Rượu và Nước giải khát Hà Nội được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua, ban hành kèm theo Nghị quyết số: 215/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/4/2021;

Căn cứ Nghị quyết cuộc họp Hội đồng quản trị Công ty số: 03/NQ-HALICO-HĐQT ngày 12/3/2024;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Rượu và Nước giải khát Hà Nội kính trình Đại hội xem xét và biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2023 (*Báo cáo tài chính tóm tắt kèm theo*).

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như Kính gửi;
- TCTy CP Bia Rượu NGK HN (để b/c);
- Lưu Văn thư, Thư ký.

*Phạm* **TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Chủ tịch**



**Phạm Trung Kiên**



**CÔNG TY CỔ PHẦN RƯỢU VÀ NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI**

*(Thành lập tại nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam)*

## **BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023







## CÔNG TY CỔ PHẦN RƯỢU VÀ NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI

94 Lò Đúc, Phường Phạm Đình Hồ,  
Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

### BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Rượu và Nước giải khát Hà Nội (gọi tắt là "Công ty") đệ trình báo cáo này cùng với báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023.

#### HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN VÀ BAN GIÁM ĐỐC

Các thành viên của Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc Công ty trong năm và đến ngày lập báo cáo này gồm:

##### Hội đồng Quản trị

Ông Phạm Trung Kiên	Chủ tịch
Ông Trần Hậu Cường	Thành viên
Ông Nguyễn Anh Thi	Thành viên
Ông Murugavel Shanmugam	Thành viên (bổ nhiệm ngày 21 tháng 04 năm 2023)
Ông Phan Minh Sơn	Thành viên (bổ nhiệm ngày 21 tháng 04 năm 2023)
Ông Jos Duursema	Thành viên (miễn nhiệm ngày 21 tháng 04 năm 2023)
Ông Đinh Lê Anh	Thành viên (miễn nhiệm ngày 21 tháng 04 năm 2023)

##### Ban Kiểm soát

Bà Phạm Thị Lan Anh	Trưởng ban
Ông Trần Đức Giang	Thành viên
Ông Hà Triệu Cường	Thành viên

##### Ban Giám đốc

Ông Trần Hậu Cường	Giám đốc
Ông Tống Nguyên Long	Phó Giám đốc

#### TRÁCH NHIỆM CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập báo cáo tài chính phản ánh một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Trong việc lập báo cáo tài chính này, Ban Giám đốc được yêu cầu phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Đưa ra các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các nguyên tắc kế toán thích hợp có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong báo cáo tài chính hay không;
- Lập báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh; và
- Thiết kế và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu cho mục đích lập và trình bày báo cáo tài chính hợp lý nhằm hạn chế rủi ro và gian lận.

**CÔNG TY CỔ PHẦN RƯỢU VÀ NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI**

94 Lò Đúc, Phường Phạm Đình Hổ,  
Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

**BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC (Tiếp theo)**

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo rằng số kế toán được ghi chép một cách phù hợp để phản ánh một cách hợp lý tình hình tài chính của Công ty ở bất c thời điểm nào và đảm bảo rằng báo cáo tài chính tuân thủ chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Ban Giám đốc cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và sai phạm khác.

Ban Giám đốc xác nhận rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính.

Thay mặt và đại diện cho Ban Giám đốc,



Trần Hậu Cường

Giám đốc

Ngày 15 tháng 02 năm 2024



Số: 0203 /VN1A-HN BC

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi:** Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc  
Công ty Cổ phần Rượu và Nước giải khát Hà Nội

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Rượu và Nước giải khát Hà Nội (gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 15 tháng 02 năm 2024, từ trang 05 đến trang 29, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

### Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của Kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, Kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.



## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (Tiếp theo)

### Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

### Vấn đề cần nhấn mạnh

Chúng tôi xin lưu ý người đọc tới Thuyết minh số 04 phần Thuyết minh báo cáo tài chính, trong đó mô tả việc Công ty điều chỉnh hồi tố một số số liệu so sánh của báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023. Ý kiến kiểm toán của chúng tôi không liên quan đến vấn đề này.

### Vấn đề khác

Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 đã được kiểm toán bởi một công ty kiểm toán độc lập khác với báo cáo kiểm toán đề ngày 15 tháng 02 năm 2023 đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần với vấn đề cần nhấn mạnh về việc điều chỉnh lại thuế thu nhập doanh nghiệp.



Phạm Nam Phong

Phó Tổng Giám đốc

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề  
kiểm toán số 0929-2024-001-1

**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN DELOITTE VIỆT NAM**

Ngày 15 tháng 02 năm 2024

Hà Nội, CHXHCN Việt Nam

Nguyễn Công Cương

Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề  
kiểm toán số 3992-2022-001-1



20  
TY  
I  
AT  
AM  
/ 10



**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm (Trình bày lại)
<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>258.593.901.625</b>	<b>244.708.731.320</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	<b>5</b>	<b>10.671.503.480</b>	<b>9.711.498.688</b>
1. Tiền	111		8.171.503.480	5.711.498.688
2. Các khoản tương đương tiền	112		2.500.000.000	4.000.000.000
<b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>	<b>6</b>	<b>96.780.000.000</b>	<b>108.470.000.000</b>
1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		96.780.000.000	108.470.000.000
<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>15.814.563.994</b>	<b>18.994.421.954</b>
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	7	14.884.485.720	19.244.969.904
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	8	1.248.773.520	998.975.154
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	9	10.200.780.677	9.269.952.819
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	10	(10.519.475.923)	(10.519.475.923)
<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>	<b>11</b>	<b>98.511.928.016</b>	<b>72.569.262.093</b>
1. Hàng tồn kho	141		117.771.809.869	91.939.822.421
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(19.259.881.853)	(19.370.560.328)
<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>36.815.906.135</b>	<b>34.963.548.585</b>
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	12	483.757.438	653.172.030
2. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	17	36.332.148.697	34.310.376.555
<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>117.325.777.939</b>	<b>137.552.220.595</b>
<b>I. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>88.108.961.322</b>	<b>107.093.031.810</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	221	13	75.105.761.322	94.089.831.810
- Nguyên giá	222		740.038.069.605	740.038.069.605
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(664.932.308.283)	(645.948.237.795)
2. Tài sản cố định vô hình	227	14	13.003.200.000	13.003.200.000
- Nguyên giá	228		13.605.079.600	13.605.079.600
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(601.879.600)	(601.879.600)
<b>II. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>29.216.816.617</b>	<b>30.459.188.785</b>
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	12	29.216.816.617	30.459.188.785
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)</b>	<b>270</b>		<b>375.919.679.564</b>	<b>382.260.951.915</b>

Các thuyết minh kèm theo là một bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này



**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (Tiếp theo)**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm (Trình bày lại)
<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>20.118.050.724</b>	<b>16.603.911.972</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>20.118.050.724</b>	<b>16.603.911.972</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	15	3.772.207.022	2.417.713.929
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	16	373.256.454	306.117.060
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	17	5.582.532.666	4.761.562.141
4. Phải trả người lao động	314		5.266.596.921	2.355.515.899
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	18	2.046.537.255	2.481.959.533
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	19	1.083.765.400	1.437.834.652
7. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321	20	1.986.732.912	2.834.586.664
8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		6.422.094	8.622.094
<b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>355.801.628.840</b>	<b>365.657.039.943</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	<b>21</b>	<b>355.801.628.840</b>	<b>365.657.039.943</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		200.000.000.000	200.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		200.000.000.000	200.000.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		12.920.000	12.920.000
3. Quỹ đầu tư phát triển	418		613.480.582.279	613.480.582.279
4. (Lỗ) lũy kế	421		(457.691.873.439)	(447.836.462.336)
- (Lỗ) lũy kế đến cuối năm trước	421a		(447.836.462.336)	(434.635.866.173)
- (Lỗ) năm nay/năm trước	421b		(9.855.411.103)	(13.200.596.163)
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b> (440=300+400)	<b>440</b>		<b>375.919.679.564</b>	<b>382.260.951.915</b>



Đỗ Thành Luân  
Người lập/Kế toán trưởng



Trần Hậu Cường  
Giám đốc

Ngày 15 tháng 02 năm 2024

Các thuyết minh kèm theo là một bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm trước	
			Năm nay	(Trình bày lại)
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	24	108.475.645.364	122.994.434.182
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	24	7.575.275.701	8.667.532.207
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10		100.900.369.663	114.326.901.975
4. Giá vốn hàng bán và cung cấp dịch vụ	11	25	72.636.604.906	83.286.094.234
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20		28.263.764.757	31.040.807.741
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	27	7.548.701.445	5.944.848.076
7. Chi phí tài chính	22	28	26.752.362	11.331.578
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		8.197.260	3.484.932
8. Chi phí bán hàng	25	29	26.018.834.091	28.711.935.699
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	29	19.854.260.418	20.715.072.011
10. Lỗ thuần từ hoạt động kinh doanh (30=20+(21-22)-(25+26))	30		(10.087.380.669)	(12.452.683.471)
11. Thu nhập khác	31		296.547.496	798.122.156
12. Chi phí khác	32		64.577.930	1.546.034.848
13. Lợi nhuận/(Lỗ) khác (40=31-32)	40		231.969.566	(747.912.692)
14. Tổng lỗ kế toán trước thuế (50=30+40)	50		(9.855.411.103)	(13.200.596.163)
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	30	-	-
16. Lỗ sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51)	60		(9.855.411.103)	(13.200.596.163)
17. Lỗ cơ bản trên cổ phiếu	70	31	(493)	(660)



Đỗ Thành Luân  
 Người lập/Kế toán trưởng



Trần Hậu Cường  
 Giám đốc

Ngày 15 tháng 02 năm 2024



### BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm nay	Năm trước (Trình bày lại)
<b>I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>			
1. <b>Lỗ trước thuế</b>	01	(9.855.411.103)	(13.200.596.163)
2. <b>Điều chỉnh cho các khoản:</b>			
Khấu hao tài sản cố định	02	18.984.070.488	19.049.455.710
Các khoản dự phòng	03	127.088.925	4.777.613.449
Lãi chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	(37.009.298)	(59.143.766)
Lãi từ hoạt động đầu tư	05	(7.511.177.588)	(5.606.538.295)
Chi phí lãi vay	06	8.197.260	3.484.932
3. <b>Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động</b>	08	1.715.758.684	4.964.275.867
Thay đổi các khoản phải thu	09	2.056.480.494	1.019.733.840
Thay đổi hàng tồn kho	10	(25.831.987.448)	(11.905.409.501)
Thay đổi các khoản phải trả (Không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11	3.268.082.634	(103.416.454)
Thay đổi chi phí trả trước	12	1.411.786.760	1.825.136.718
Tiền lãi vay đã trả	14	(8.197.260)	(3.484.932)
Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	(2.200.000)	(51.200.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	(17.390.276.136)	(4.254.364.462)
<b>II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>			
1. Tiền chi mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	-	(246.018.500)
2. Tiền thu thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22	-	384.549.091
3. Tiền chi cho vay, mua công cụ nợ của đơn vị khác	23	(100.280.000.000)	(107.470.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	111.970.000.000	108.300.000.000
5. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	6.612.782.912	4.773.086.052
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	18.302.782.912	5.741.616.643
<b>III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>			
1. Tiền thu từ đi vay	33	-	3.000.000.000
2. Tiền trả nợ gốc vay	34	-	(3.000.000.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	-	-
Lưu chuyển tiền thuần trong năm (50=20+30+40)	50	912.506.776	1.487.252.181
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	9.711.498.688	8.165.102.741
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		498.016	59.143.766
Tiền và tương đương tiền cuối năm (70=50+60+61)	70	10.210.503.480	9.711.498.688



Đỗ Thành Luân  
Người lập/Kế toán trưởng



Trần Hậu Cường  
Giám đốc

Ngày 15 tháng 02 năm 2024

Các thuyết minh kèm theo là một bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này



Số: 07/TTr - HĐQT

Hà Nội, ngày 12 tháng 3 năm 2024

## TỜ TRÌNH

V/v Thông qua các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024,**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội khóa 14 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Công ty cổ phần Rượu và Nước giải khát Hà Nội;
- Căn cứ Nghị quyết số: 03/NQ-HALICO-HĐQT ngày 12/3/2024 của Hội đồng quản trị Công ty,

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Rượu và Nước giải khát Hà Nội kính trình Đại hội cổ đông thường niên thông qua các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024 như sau:

1. Tổng doanh thu (bao gồm thuế TTĐB): 186,70 tỷ đồng
2. Doanh thu thuần về hàng hoá và cung cấp dịch vụ: 113,43 tỷ đồng.
3. Lợi nhuận trước thuế (lỗ): - 8,50 tỷ đồng.
4. Tổng nộp ngân sách Nhà nước: 74,67 tỷ đồng.
5. Lao động bình quân: - CBCNV: 185 người  
- Ban Điều hành và Ban Kiểm soát: 04 người
6. Thu nhập (Bao gồm thưởng doanh số của Ban Kinh doanh):
  - Tiền lương CBCNV: 24,15 tỷ đồng
  - Tiền lương Ban Điều hành và Ban Kiểm soát: 1,39 tỷ đồng
  - Khoản chi mang tính chất phúc lợi (Bao gồm cả BDH): 2,13 tỷ đồng
7. Thù lao HĐQT - Ban kiểm soát: 0,282 tỷ đồng.

Kính trình Đại hội xem xét và biểu quyết thông qua./.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như Kính gửi;
- TCTy CP Bia Rượu NGK HN (để b/c);
- HĐQT, BKS;
- BGĐ, KTT;
- Lưu Văn thư, Thư ký.

*Qua*  
**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**Chủ tịch**



**Phạm Trung Kiên**



Số: 08 /TTr-HALICO

Hà Nội, ngày 12 tháng 3 năm 2024

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**V/v Thông qua quyết toán tiền lương, thù lao năm 2023;**  
**mức tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2024**  
**của thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp hiện hành,
- Căn cứ Điều lệ Công ty hiện hành,
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023,
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2023,
- Căn cứ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty CP Rượu và NGK HN,
- Căn cứ Nghị quyết số: 03 /NQ-HALICO-HĐQT ngày 12 / 3 /2024 của Hội đồng quản trị Công ty,

Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 về quyết toán tiền lương, thù lao năm 2023 và kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2024 của thành viên HĐQT và BKS Công ty CP Rượu và NGK Hà Nội như sau:

**1. Quyết toán tiền lương, thù lao của thành viên HĐQT, BKS năm 2023:**

Tiền lương, thù lao thực hiện năm 2023 của thành viên HĐQT, BKS như sau:

TT	Diễn giải	Số tiền (đồng)
1	Quỹ tiền lương và thù lao KH theo NQ ĐHĐCĐ năm 2023	516.000.000
2	Quỹ tiền lương và thù lao thực hiện năm 2023. Chi tiết	330.301.073
a	Tiền lương của thành viên HĐQT, BKS	144.301.073
-	Tiền lương của Thành viên Hội đồng quản trị	0
-	Tiền lương của Trưởng Ban Kiểm soát	144.301.073
b	Thù lao của thành viên HĐQT, BKS, Thư ký	186.000.000
3	<b>Kết luận: Chênh lệch thực hiện so với KH thông qua ĐHĐCĐ (Thực tế đã chi ít hơn KH được duyệt)</b>	185.698.927

**2. Kế hoạch tiền lương, thù lao của thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2024:**  
**522 triệu đồng.**

a) Kế hoạch tiền lương, thù lao:

- Tiền lương của thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát: **240 triệu đồng.**

Tiền lương của Chủ tịch HĐQT: 38 triệu đồng/tháng x 0 tháng = 0 triệu đồng.



Tiền lương của Trưởng Ban Kiểm soát: 20 triệu đồng/tháng x 12 tháng = 240 triệu đồng.

- Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Thư ký: **282 triệu đồng.**

Chi tiết như sau:

TT	Chức danh	Số người	Mức thù lao (Triệu đồng/người/tháng)	Số tháng hưởng	Thù lao (Triệu đồng)	Tiền lương (Triệu đồng)
1	Chủ tịch HĐQT	01	6,0	12	72	0
2	Thành viên HĐQT	04	3,0	12	144	0
3	Trưởng BKS	01	0	0	0	240
4	Thành viên BKS	02	2,0	12	48	0
5	Thư ký	01	1,5	12	18	0
<b>CỘNG:</b>					<b>282</b>	<b>240</b>
<b>TỔNG CỘNG:</b>					<b>522</b>	

(Tiền lương kế hoạch chưa bao gồm tháng lương thứ 13 khi hoàn thành KH năm)

b) Mức tiền lương thực hiện sẽ được quyết toán trên cơ sở cân đối chi phí và kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty.


Mức tiền lương bình quân thực hiện của thành viên HĐQT và Trưởng BKS được xác định theo kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2024.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội xem xét và biểu quyết thông qua./.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- ĐHCĐ 2024;
- Thành viên HĐQT, BKS, BGD;
- Lưu Văn thư, HCNS (02).

 **TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



  
**Phạm Trung Kiên**



TỔNG C.TY CP BIA RƯỢU VÀ NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI  
CÔNG TY CP RƯỢU VÀ NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1/HĐ

Hà Nội, ngày 19 tháng 3 năm 2024

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**VỀ VIỆC LỰA CHỌN CÔNG TY KIỂM TOÁN BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2024**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020, có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Rượu và Nước giải khát Hà Nội được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Rượu và Nước giải khát Hà Nội kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn công ty kiểm toán có uy tín trong danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2024 của Ủy ban chứng khoán Nhà nước để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua./.

**T/M BAN KIỂM SOÁT**  
**TRƯỞNG BAN**

**Phạm Thị Lan Anh**

**Nơi nhận:**  
- ĐHĐCĐTN 2024;  
- HĐQT, BKS;  
- Lưu văn thư.

TỔNG C.TY CP BIA RƯỢU NGK HÀ NỘI  
CÔNG TY CỔ PHẦN RƯỢU VÀ  
NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 12 tháng 3 năm 2024

Số: 09 /TTr - HĐQT

### TỜ TRÌNH

V/v Thông qua Hợp đồng sáp nhập Công ty TNHH MTV Thương mại Rượu Hà Nội vào Công ty cổ phần Rượu và Nước giải khát Hà Nội

#### Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020.

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Rượu và Nước giải khát Hà Nội được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua, ban hành kèm theo Nghị quyết số: 215/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/4/2021.

- Căn cứ Tờ trình số: 68/TTr-HALICO ngày 26/01/2024 của Ban Giám đốc Công ty trình Hội đồng quản trị về việc sáp nhập Công ty TNHH MTV Thương mại Rượu Hà Nội vào Công ty cổ phần Rượu và Nước giải khát Hà Nội.

- Căn cứ Nghị quyết cuộc họp Hội đồng quản trị Công ty số: 03/NQ-HALICO-HĐQT ngày 12/3/2024.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Rượu và Nước giải khát Hà Nội trình Đại hội: Thông qua Hợp đồng sáp nhập Công ty TNHH MTV Thương mại Rượu Hà Nội vào Công ty cổ phần Rượu và Nước giải khát Hà Nội (Hợp đồng sáp nhập kèm theo).

Trân trọng./.

*Qua*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch

#### Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- TCTy CP Bia Rượu NGK HN(để b/c);
- Lưu Văn thư, Thư ký.



*Phạm Trung Kiên*  
PHẠM TRUNG KIÊN



**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**HỢP ĐỒNG SÁP NHẬP CÔNG TY**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020.

- Căn cứ Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định về Đăng ký kinh doanh.

- Căn cứ Điều lệ Công ty TNHH một thành viên thương mại rượu Hà Nội.

- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần rượu và nước giải khát Hà Nội

Hôm nay, ngày ..... tháng ..... năm 2024, tại Hà Nội, chúng tôi gồm:

**Bên A: CÔNG TY BỊ SÁP NHẬP**

**CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI RƯỢU HÀ NỘI**

Địa chỉ: 94 Lò Đúc, phường Phạm Đình Hồ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

Mã số doanh nghiệp: 0103932117

Điện thoại: 0439762989 Fax: 0439765040

Đại diện: **Trần Hậu Cường**

Chức vụ: Chủ tịch công ty

**Bên B: CÔNG TY NHẬN SÁP NHẬP**

**CÔNG TY CỔ PHẦN RƯỢU VÀ NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI**

Địa chỉ: 94 Lò Đúc, phường Phạm Đình Hồ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

Mã số doanh nghiệp: 0100102245

Điện thoại: 02439763763 Fax: 02439763763

Đại diện: **Tống Nguyên Long**

Chức vụ: Phó Giám đốc

(Theo giấy ủy quyền số: .....ngày ...../...../2024)

Căn cứ theo nhu cầu và tình hình thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh của hai Công ty, các Bên cùng thống nhất thoả thuận và ký kết Hợp đồng sáp nhập Công ty (sau đây gọi tắt là “Hợp đồng”) với nội dung sau đây:

**Điều 1. Sáp nhập Công ty**

Công ty TNHH một thành viên thương mại rượu Hà Nội đồng ý sáp nhập vào Công ty cổ phần rượu và nước giải khát Hà Nội bằng cách chuyển toàn bộ tài sản,





quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp sang Công ty cổ phần rượu và nước giải khát Hà Nội theo quy định của pháp luật Việt Nam. Đồng thời chấm dứt sự tồn tại của Công ty TNHH một thành viên thương mại rượu Hà Nội.

## **Điều 2. Thủ tục và điều kiện sáp nhập Công ty.**

### **2.1 Thủ tục sáp nhập công ty**

Trên cơ sở ký kết hợp đồng này, các bên sẽ tiến hành thực hiện các thủ tục pháp lý để sáp nhập Công ty TNHH một thành viên thương mại rượu Hà Nội vào Công ty cổ phần rượu và nước giải khát Hà Nội theo quy định của pháp luật Việt Nam.

Hợp đồng sáp nhập phải được gửi đến tất cả chủ nợ và thông báo cho người lao động biết trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày thông qua.

Việc sáp nhập không làm thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp của Công ty cổ phần rượu và nước giải khát Hà Nội. Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày hoàn thành việc sáp nhập doanh nghiệp, Công ty cổ phần rượu và nước giải khát Hà Nội gửi thông báo bằng văn bản đến Phòng Đăng ký kinh doanh nơi Công ty cổ phần rượu và nước giải khát Hà Nội đặt trụ sở chính để thực hiện chấm dứt tồn tại của Công ty TNHH một thành viên thương mại rượu Hà Nội.

### **2.2 Điều kiện tiên quyết thực hiện việc sáp nhập:**

a) Các Bên đã nhận được các phê chuẩn nội bộ cần thiết để thực hiện việc sáp nhập theo quy định tại điều lệ công ty của mỗi bên và phù hợp với quy định của pháp luật Việt Nam.

b) Vào ngày sáp nhập, không có bất kỳ tranh chấp nào đối với hợp đồng được thực hiện bởi bất kỳ nhà đầu tư nào mà bị khiếu kiện bởi bất kỳ nhà đầu tư nào khác nhưng không được khắc phục.

## **Điều 3. Phương án sử dụng lao động**

3.1. Công ty cổ phần rượu và nước giải khát Hà Nội có nghĩa vụ tiếp nhận và sử dụng tất cả các lao động đang làm việc cho Công ty TNHH một thành viên thương mại rượu Hà Nội theo hợp đồng lao động còn thời hạn vào ngày sáp nhập và có nhu cầu chuyển sang làm việc cho Công ty cổ phần rượu và nước giải khát Hà Nội.

3.2 Quyền lợi của người lao động làm việc cho Công ty TNHH một thành viên thương mại rượu Hà Nội theo hợp đồng lao động đang còn thời hạn vào ngày sáp nhập nhưng không muốn tiếp tục làm việc cho Công ty cổ phần rượu và nước giải khát Hà Nội sẽ được giải quyết phù hợp với các quy định của pháp luật Việt Nam.



3.3 Công ty cổ phần rượu và nước giải khát Hà Nội và Công ty TNHH một thành viên thương mại rượu Hà Nội sẽ cố gắng để giải quyết các tranh chấp lao động liên quan đến việc sáp nhập (nếu có) thông qua đàm phán trực tiếp với người lao động trên cơ sở hợp đồng lao động và pháp luật Việt Nam.

**Điều 4. Cách thức, thủ tục, thời hạn và điều kiện chuyển đổi tài sản, chuyển đổi phần vốn góp, trái phiếu của công ty bị sáp nhập thành phần, cổ phần, trái phiếu của công ty nhận sáp nhập.**

4.1 Tài sản, tài liệu, quyền và nghĩa vụ của Công ty TNHH một thành viên thương mại rượu Hà Nội sẽ được chuyển cho Công ty cổ phần rượu và nước giải khát Hà Nội vào ngày sáp nhập. Khi đó, Công ty cổ phần rượu và nước giải khát Hà Nội sẽ kế thừa các quyền và lợi ích hợp pháp và gánh chịu các nghĩa vụ của Công ty TNHH một thành viên thương mại rượu Hà Nội khi chuyển giao tài sản, tài liệu, quyền và nghĩa vụ của Công ty TNHH một thành viên thương mại rượu Hà Nội cho Công ty cổ phần rượu và nước giải khát Hà Nội. Mỗi bên sẽ tự chịu các chi phí phát sinh (nếu có) từ việc ký kết và thực hiện hợp đồng sáp nhập này.

4.2 Mọi số liệu kế toán, tài chính của Công ty TNHH một thành viên thương mại rượu Hà Nội sau khi quyết toán sẽ được bổ sung, sáp nhập tương ứng vào số liệu kế toán, tài chính của Công ty cổ phần rượu và nước giải khát Hà Nội theo chuẩn mực kế toán thông thường được chấp nhận tại Việt Nam.

4.3 Công ty TNHH một thành viên thương mại rượu Hà Nội và Công ty cổ phần rượu và nước giải khát Hà Nội sẽ hoàn thành nghĩa vụ thuế được thanh toán trước ngày sáp nhập. Nếu Công ty TNHH một thành viên thương mại rượu Hà Nội chưa hoàn thành nghĩa vụ thuế tính đến ngày sáp nhập, Công ty cổ phần rượu và nước giải khát Hà Nội sẽ tiếp quản và thực hiện nghĩa vụ thuế.

**Điều 5. Thời hạn thực hiện sáp nhập**

Các Bên sẽ tiến hành thực hiện và hoàn tất các công việc, thủ tục liên quan đến sáp nhập quy định tại Hợp Đồng này và Pháp Luật Việt Nam trong thời gian sớm nhất có thể kể từ ngày ký Hợp Đồng này, nhưng không muộn hơn ngày ...../...../2024

**Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của bên A.**

6.1. Kê khai đầy đủ và chính xác tài sản, các quyền và nghĩa vụ liên quan đến tài sản cũng như nghĩa vụ của mình cho đến thời điểm sáp nhập.



6.2. Thực hiện đầy đủ các thủ tục liên quan khác theo quy định của pháp luật đối với việc sáp nhập.

6.3. Tài sản, tài liệu, quyền và nghĩa vụ của bên A sẽ được chuyển giao cho bên B vào ngày sáp nhập.

6.4. Giải quyết các khiếu nại, tranh chấp có liên quan đến việc Sáp nhập cho đến thời điểm hoàn thành việc Sáp nhập.

### **Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của bên B**

7.1. Được hưởng những quyền và lợi ích hợp pháp đối với những tài sản do bên A chuyển giao cho bên B.

7.2. Chịu trách nhiệm về nghĩa vụ của Công ty TNHH một thành viên thương mại rượu Hà Nội sau khi nhận chuyển giao tài sản, tài liệu từ Công ty TNHH một thành viên thương mại rượu Hà Nội.

7.3. Chịu trách nhiệm thực hiện các Hợp đồng lao động của Công ty TNHH một thành viên thương mại rượu Hà Nội kể từ thời điểm hoàn thành thủ tục sáp nhập.

7.4. Thông báo bằng văn bản đến Phòng Đăng ký kinh doanh nơi công ty nhận sáp nhập đặt trụ sở chính để thực hiện chấm dứt tồn tại của công ty Công ty TNHH một thành viên thương mại rượu Hà Nội.

### **Điều 8. Cam kết các bên**

8.1. Các cam kết tuân thủ và thực hiện đầy đủ các thủ tục nội bộ cần thiết theo quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty để ký kết và thực hiện Hợp đồng này.

8.2. Người đại diện có quyền ký kết Hợp đồng này có thẩm quyền hoặc được ủy quyền hợp lệ theo quy định nội bộ của các bên.

8.3. Đảm bảo thực hiện việc sáp nhập theo đúng phương án xử lý tài sản đã được hai bên thống nhất.

### **Điều 9. Sửa đổi, bổ sung đối với Hợp đồng**

Việc sửa đổi, bổ sung đối với Hợp đồng này chỉ có hiệu lực khi được lập thành văn bản và được đại diện có thẩm quyền của các Bên ký kết.

### **Điều 10. Giải quyết tranh chấp**

10.1. Các Bên cam kết hỗ trợ nhau trong việc thực hiện các nội dung của Hợp đồng này. Nếu có gì vướng mắc các Bên phải cùng nhau bàn bạc tìm cách giải quyết tốt nhất.







Số: /NQ - ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày tháng 4 năm 2024

**DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020,

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019,

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Công ty cổ phần Rượu và Nước giải khát Hà Nội,

Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Rượu và Nước giải khát Hà Nội số ...../BB-ĐHĐCĐ ngày 12/4/2024,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Thông qua Báo cáo của Ban Giám đốc tổng kết công tác sản xuất kinh doanh năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024:**

Đại hội đã thông qua Báo cáo số: 136/HALICO ngày 12/3/2024 của Ban Giám đốc tổng kết công tác sản xuất kinh doanh năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024 với tỷ lệ tán thành .....cổ phần, chiếm .....% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

**Điều 2. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị Công ty về kết quả hoạt động năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024:**

Đại hội đã thông qua Báo cáo số: 05/BC-HĐQT ngày 12/3/2024 của Hội đồng quản trị Công ty đánh giá kết quả hoạt động năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024 với tỷ lệ tán thành .....cổ phần, chiếm .....% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

**Điều 3. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024:**

Đại hội đã thông qua Báo cáo số: 147/BKS-BC ngày 19/3/2024 của Ban Kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024 với tỷ lệ tán thành .....cổ phần, chiếm .....% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

**Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2023:**

Đại hội đã thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2023 theo nội dung Tờ trình số: 06/TTr-HĐQT ngày 12/3/2024 của Hội đồng quản trị Công ty với tỷ lệ tán thành .....cổ phần, chiếm .....% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

**Điều 5. Thông qua các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024:**



Đại hội đã thông qua các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024 theo nội dung Tờ trình số 07/TTr-HĐQT ngày 12/3/2024 của Hội đồng quản trị Công ty với tỷ lệ tán thành .....cổ phần, chiếm .....% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết, cụ thể như sau:

1. Tổng doanh thu (bao gồm thuế TTĐB): 186,70 tỷ đồng
2. Doanh thu thuần về hàng hoá và cung cấp dịch vụ: 113,43 tỷ đồng.
3. Lợi nhuận trước thuế (lỗ): - 8,50 tỷ đồng.
4. Tổng nộp ngân sách Nhà nước: 74,67 tỷ đồng.
5. Lao động bình quân: - CBCNV: 185 người  
- Ban Điều hành và Ban Kiểm soát: 04 người
6. Thu nhập (Bao gồm thưởng doanh số của Ban Kinh doanh):
  - Tiền lương CBCNV: 24,15 tỷ đồng
  - Tiền lương Ban Điều hành và Ban Kiểm soát: 1,39 tỷ đồng
  - Khoản chi mang tính chất phúc lợi (Bao gồm cả BDH): 2,13 tỷ đồng
7. Thù lao HĐQT - Ban kiểm soát: 0,282 tỷ đồng.

**Điều 6. Thông qua chế độ lương và thù lao năm 2024: HĐQT, BKS, Thư ký của Công ty cổ phần Rượu và Nước giải khát Hà Nội (quyết toán năm 2023, dự kiến năm 2024) theo nội dung Tờ trình số: 08/TTr-HALICO ngày 12/3/2024 của Hội đồng quản trị Công ty:**

1. Đại hội đã thông qua quyết toán tiền lương và thù lao năm 2023 đối với các thành viên HĐQT, Ban Kiểm Soát, Thư ký HĐQT của Công ty cổ phần Rượu và Nước giải khát Hà Nội: **330.301.073 đồng** với tỷ lệ tán thành .....cổ phần, chiếm .....% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

2. Đại hội đã thông qua chế độ lương và thù lao năm 2024: HĐQT, Ban Kiểm soát, Thư ký của Công ty cổ phần Rượu và Nước giải khát Hà Nội: **522.000.000 đồng** với tỷ lệ tán thành .....cổ phần, chiếm .....% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết, cụ thể:

- Tiền lương của thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát: 240 triệu đồng.
- Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Thư ký: 282 triệu đồng.

Mức tiền lương thực hiện sẽ được quyết toán trên cơ sở cân đối chi phí và kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty.

Mức tiền lương bình quân thực hiện của thành viên HĐQT và Trưởng BKS được xác định theo kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2024.

**Điều 7. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty năm 2024:**

Đại hội đã thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn công ty kiểm toán có uy tín trong danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2024 của Ủy ban chứng khoán Nhà nước để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 theo nội dung Tờ trình số: 146/BKS-TTr ngày 19/3/2024 của Ban Kiểm soát với tỷ lệ tán thành .....cổ phần, chiếm .....% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

**Điều 8. Thông qua Hợp đồng sáp nhập Công ty TNHH MTV Thương mại Rượu Hà Nội vào Công ty cổ phần Rượu và Nước giải khát Hà Nội:**

Đại hội đã thông qua Hợp đồng sáp nhập Công ty TNHH MTV Thương mại Rượu Hà Nội vào Công ty cổ phần Rượu và Nước giải khát Hà Nội theo nội dung Tờ trình số 09/TTr-HĐQT ngày 12/3/2024 của Hội đồng quản trị Công ty với tỷ lệ tán thành .....cổ phần, chiếm .....% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

**Điều 9. Điều khoản thi hành:**

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Rượu và Nước giải khát Hà Nội có trách nhiệm tiến hành các công việc được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền trong Nghị quyết này, đảm bảo lợi ích hợp pháp của Công ty và các cổ đông theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS;
- Ban Giám đốc;
- Lưu Văn thư, Thư ký.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
Chủ tịch**

**Phạm Trung Kiên**